

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1501** /UBND-VX

Quảng Trị, ngày **08** tháng **4** năm 2020

V/v Tăng cường ứng dụng CNTT trong
giải quyết công việc, thủ tục hành chính

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể
- UBND các huyện, thành phố, thị xã

Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 2552/VPCP-KSTT ngày 02/4/2020 về việc tập trung ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính thời kỳ phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện những nội dung sau:

- Thực hiện triệt để việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ; Công văn số 8363/VPCP-KSTT ngày 17/9/2019, Công văn số 11796/VPCP-KSTT ngày 26/12/2019 của Văn phòng Chính phủ);

- Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Tin học tỉnh) kiểm tra, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, địa phương để bảo đảm hoàn thành việc gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp chính quyền trước ngày 30/6/2020 và chỉ tiêu xử lý hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) trên môi trường mạng (60% đối với cấp tỉnh và 30% đối với cấp huyện); chủ trì xây dựng, triển khai phương án hợp trực tuyến di động để Lãnh đạo UBND tỉnh và Lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh có thể hợp trực tuyến đối với các hội nghị trực tuyến của Chính phủ và UBND cấp tỉnh tổ chức.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cổng Dịch vụ công tỉnh.

- Căn cứ vào tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí cán bộ một cửa hợp lý và các điều kiện cần thiết cho việc phòng, chống lây nhiễm để phục vụ hiệu quả, thuận lợi đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp. Ưu tiên các giải pháp nhằm giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ cao đã được cung cấp trên Cổng DVC tỉnh.

- Các đơn vị, địa phương có số hồ sơ trực tuyến phát sinh thấp trong những tháng đầu năm 2020 (*Phụ lục gửi kèm*) cần nỗ lực để nâng cao tỉ lệ hồ sơ

phát sinh trực tuyến đáp ứng nhu cầu người dân trong thời gian chống dịch COVID-19.

Trong quá trình triển khai, nếu gặp những khó khăn, vướng mắc phát sinh ngoài khả năng giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương, yêu cầu kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam

PHỤ LỤC

Số liệu thống kê các sở, huyện về tỉ lệ số hồ sơ trực tuyến
(từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/03/2020)



I. Cấp sở:

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số HS online MĐ 3	Tổng HS cả trực tiếp và online MĐ 3	Tỉ lệ % MĐ 3	Tổng số HS online MĐ 4	Tổng HS cả trực tiếp và online MĐ 4	Tỉ lệ % MĐ 4	Tỉ lệ % MĐ 3&4	Điểm
		7	8	9=7/8	10	11	12=10/11	13=(7+10)/(8+11)	14
1.	Ban Quản lý Khu Kinh tế	5	5	100	0	0	0	100	1
2.	Sở Khoa học và Công nghệ	4	4	100	2	2	100	100	1
3.	Sở Thông tin Truyền thông	9	9	100	4	4	100	100	1
4.	Bảo hiểm xã hội tỉnh	0	0	0	192	193	99.5	99.5	1
5.	Sở Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	148	150	98.7	98.7	1
6.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	8	9	88.9	69	69	100	98.7	1
7.	Sở Công thương	15	24	62.5	626	627	99.8	98.5	1
8.	Sở Nội vụ	10	11	90.9	2	2	100	92.3	1
9.	Sở Ngoại vụ	5	6	83.3	0	0	0	83.3	1
10.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	10	12	83.3	0	0	0	83.3	1
11.	Sở Y tế	6	11	54.5	75	97	77.3	75	1
12.	Sở Giao thông Vận tải	104	1422	7.3	0	130	0	6.7	0
13.	Sở Nông nghiệp và PTNT	41	44	93.2	1	1251	0.1	3.2	0
14.	Sở Xây dựng	0	49	0	2	57	3.5	1.9	0
15.	Sở Tư pháp	4	1444	0.3	0	0	0	0	0
16.	Sở Tài nguyên và Môi trường	2	630	0.3	0	0	0	0	0
17.	Sở Xây dựng	0	49	0	2	57	3.5	1.9	0
18.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	0	1	0	1	281	0.4	0	0

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số HS online MD 3	Tổng HS cả trực tiếp và online MD 3	Tỉ lệ % MD 3	Tổng số HS online MD 4	Tổng HS cả trực tiếp và online MD 4	Tỉ lệ % MD 4	Tỉ lệ % MD 3&4	Điểm
19.	Sở Tài chính	0	0	0	0	6	0	0	0
20.	Thanh tra tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0
21.	Ban Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0
22.	Công an tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0

II. Cấp huyện:

TT	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Tổng số HS online MD 3	Tổng HS cả trực tiếp và online MD 3	Tỉ lệ % MD 3	Tổng số HS online MD 4	Tổng HS cả trực tiếp và online MD 4	Tỉ lệ % MD 4	Tỉ lệ % MD 3&4	Điểm
		(7)	(8)	(9)=(7)/(8)	(10)	(11)	(12)=(10)/(11)	(13)=((7)+(10))/(8+(11))	(14)
1	UBND huyện Hải Lăng	29	45	64.4	0	0	0	64.4	1
2	UBND huyện Đakrông	5	13	38.5	0	0	0	38.5	1
3	UBND huyện Gio Linh	3	26	11.5	0	0	0	11.5	0.58
4	UBND huyện Triệu Phong	6	130	4.6	0	0	0	4.6	0
5	UBND Thành phố Đông Hà	1	241	0.4	0	0	0	0	0
6	UBND thị xã Quảng Trị	0	157	0	0	0	0	0	0
7	UBND huyện Vĩnh Linh	0	0	0	0	87	0	0	0
8	UBND huyện Hướng Hóa	0	356	0	0	0	0	0	0
9	UBND huyện Cam Lộ	0	31	0	0	0	0	0	0